

Số: 1593/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 10 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường;
Ủy ban nhân dân quận, huyện**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các
Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 4 năm 2023 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính
được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc
phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính
lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường;
Ủy ban nhân dân quận, huyện (Đính kèm Danh mục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Đồng thời, bãi bỏ:

- Các thủ tục hành chính số thứ tự: 05, 06 tại phần B Danh mục thủ tục
hành chính cấp huyện của Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm
2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc công bố Danh
mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi



trường, Ủy ban nhân dân quận, huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố.

- Các thủ tục hành chính có số thứ tự: 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25 tại Mục I. Danh mục thủ tục hành chính cấp thành phố, thủ tục hành chính có số thứ tự: 02, 03, 04, 05, 06 tại Mục II. Danh mục thủ tục hành chính cấp huyện của Quyết định số 2552/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân quận, huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *bl*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Trung tâm CNTT&TT (Sở TTTT);
- VP. UBND TP (2B, 3BG);
- Lưu: VT, MT. *bl*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đương Tấn Hiển



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG;
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN, HUYỆN.**

*(Kèm theo Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1.	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	- Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017

		từ ngày có kết quả giải quyết.			
2.	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	- Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.	Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014
3.	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Không quá 03 ngày đối với trường hợp xóa đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; không quá 03 ngày đối với trường hợp xóa đăng ký cho thuê, cho thuê	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP

		lại quyền sử dụng đất. - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	ngày 03/4/2023; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021.
4.	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP

	nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	từ qua Công dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	ngày 18 tháng 12 năm 2020; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021.
5.	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5

đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	năm 2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020; - <i>Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</i> - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
---	--	---	--	--

6.	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. - Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; - Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2014; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020; - <i>Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;</i> - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30
----	-----------------------------	--	---	---	--

					tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
7.	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	- Không quá 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo vẽ lại bản đồ là không quá 50 ngày. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014; - Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2014; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

		quả giải quyết.			
8.	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017, - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020; - <i>Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023;</i> - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;
9.	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của	Không quy định	Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi	Không	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP

	pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện		nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.		ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014
10.	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

		trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.			- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;
11.	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố Cần Thơ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-

		hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.			BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;
12.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ

		luật, thời gian trung cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	phổ quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;
13.	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 - Thông tư số

		Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.		phí	02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021
14.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở và trong các dự án kinh doanh bất động sản không phải dự án phát triển nhà ở	Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể	- Chủ đầu tư dự án hoặc người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng của Chủ đầu tư dự án nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-

		từ ngày có kết quả giải quyết.			BTNMT ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021.
15.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số

		hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.			33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
16.	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất,	- Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014

quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận	trong trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất là không quá 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng là không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian			của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
--	--	--	--	--

		trung cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết			
17.	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó, 10 ngày cho thủ tục đăng ký biến động về mua, góp vốn tài sản và 20 ngày cho thủ tục thuê đất Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

		Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết			- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;
18.	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03	- Người nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất nộp hồ sơ hoặc tổ chức đã thực hiện việc xử lý quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp xử lý hợp đồng thế chấp, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất không theo thỏa thuận; kê biên bán đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án theo quy định của pháp luật nộp hồ sơ thay người nhận quyền sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP

	dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp	ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.		ngày 21/12/2022; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021.
19.	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 - Thông tư số 09/2021/TT-

		quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.			BTNMT ngày 30/6/2021.
20.	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết	- Hộ gia đình và cá nhân, cộng đồng dân cư phải khai báo với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất về việc bị mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận. - Tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài phải đăng tin mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương. - Sau 30 ngày, kể từ ngày niêm yết thông báo mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015.

		quả giải quyết.	của Giấy chứng nhận, tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.		
21.	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015;

		trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.			- Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021.
22.	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ

					Tài nguyên và Môi trường.
23.	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	Không quá 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	Trước khi hết hạn sử dụng đất tối thiểu là 06 tháng hoặc sau khi có văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc điều chỉnh dự án đầu tư đối với trường hợp điều chỉnh dự án đầu tư mà có thay đổi thời hạn hoạt động của dự án thì người sử dụng đất có nhu cầu gia hạn nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021.
24.	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của	Không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;

	hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.	nguyên và Môi trường hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021
25.	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo	Không quá 07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài	Cơ sở tôn giáo nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không quy định	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;

		chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.			- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021
--	--	---	--	--	--

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1.	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Ủy ban nhân dân quận (huyện) hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07	- Luật Đất đai năm 2013; -Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; -Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; -Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; -Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; -Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; -Thông tư số 02/2015/TT-

		hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.	nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	BTNMT ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019.
2.	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện	Không quy định	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Ủy ban nhân dân quận (huyện) hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014
3.	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Ủy ban nhân dân quận	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP

	khác gắn liền với đất lần đầu	ngiht, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.	(huyện) hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	ngày 06 tháng 01 năm; -Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020; -Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; -Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014; -Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014; -Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27 tháng 01 năm 2015; -Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019;
4.	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Ủy ban nhân dân quận (huyện) hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số

		trung cầu giám định.		phổ quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	85/2019/TT- BTC ngày 29/11/2019 - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021
5.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Ủy ban nhân dân (huyện) hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; -Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014; -Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017; -Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023; -Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014; -Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014; -Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; -Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019; -Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021.

6.	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “đón điền đổi thửa”	Không quá 50 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.	- Người sử dụng đất nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - Ủy ban nhân dân quận (huyện) hoặc trên môi trường điện tử qua Cổng dịch vụ công của thành phố hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. - Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nếu có nhu cầu.	Theo quy định Nghị quyết số 03/2017/NĐ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ và Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, miễn, giảm các khoản phí, lệ phí	- Luật Đất đai năm 2013; -Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014; -Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017; -Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020; -Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023; -Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014; -Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014; -Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; -Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021.
----	--	---	---	---	--